

Số: 19/BCQT-LICOGI18

Hà nội, ngày 25 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm báo cáo: Năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Tp. Hà nội.
- Điện thoại: 0243.8540401, Fax: 0243.8545721, Email: licogi18.info@gmail.com,
- Vốn điều lệ: **381.165.280.000 đồng** (Ba trăm tám mươi một tỷ, một trăm sáu lăm triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng).
- Mã chứng khoán: **L18**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	28/2021/NQ/ ĐHĐCĐ-L18	28/04/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua các báo cáo của :<ul style="list-style-type: none">- Hội đồng quản trị về công tác quản trị năm 2020.- Tổng giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty năm 2020.- Ban kiểm soát về công tác giám sát các hoạt động của công ty năm 2020.2. Thông qua kết quả SXKD năm 2020 và phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2020.3. Thông qua toàn văn BCTC riêng và hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.4. Thông qua kế hoạch SXKD của Công ty năm 2021.5. Thông qua phương án đầu tư xây dựng dự án và triển khai giai đoạn 1 dự án đầu tư Khu đô thị Bắc Cầu Hàn tại HD.6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung
			7. Thông qua mức lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2021. 8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, quy chế quản trị công ty và dự thảo quy chế hoạt động của HĐQT. 9. Thông qua dự thảo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. 10. Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2021-2026:

STT	Thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2021-2026)	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TVHĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Hưng	Chủ tịch HĐQT-PTGD	07/05/2021	
2	Ông Đặng Văn Giang	TVHĐQT không điều hành	28/04/2021	
3	Ông Trịnh Việt Dũng	TVHĐQT không điều hành	28/04/2021	
4	Ông Bùi Thanh Tuyên	Thành viên HĐQT-TGD	28/04/2021	
5	Ông Nguyễn Ngọc Chung	Thành viên HĐQT-PTGD	28/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Số cuộc họp thông qua xin ý kiến bằng VB	Tỷ lệ tham dự/trả lời ý kiến	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Hưng	18	04	100%	
2	Ông Bùi Thanh Tuyên	18	04	100%	
3	Ông Đặng Văn Giang	18	04	100%	
4	Ông Trịnh Việt Dũng	18	04	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Chung	18	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thực hiện chức năng giám sát tình hình hoạt động SXKD thông qua việc đề nghị Ban điều hành báo cáo kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, tham gia họp giao ban với Ban giám đốc và các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống, những khó khăn thuận lợi phát sinh trong quá trình điều hành.
- Giám sát công tác quản lý bộ máy: Kịp thời phê duyệt hoặc có ý kiến chỉ đạo khi Ban Tổng giám đốc có đề xuất hoặc xin ý kiến chỉ đạo về nhân sự chủ chốt và hoạt động của các đơn vị thành viên.

- Kịp thời ban hành mới hoặc sửa đổi bổ sung các quy chế và giám sát việc thực hiện các quy chế của Ban điều hành, các phòng ban/bộ phận và các đơn vị thành viên đảm bảo đúng quy định, quy trình.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

- Hội đồng quản trị Công ty không có các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/QĐ-HĐQT	18/01/2021	Khen thưởng các tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020	100%
2.	03/2021/NQ-HĐQT	27/01/2021	Thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100%
3.	07/2021/NQ-HĐQT	25/02/2021	Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội	100%
4.	09/2021/NQ-HĐQT	01/03/2021	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt	100%
5.	10/NQ-HĐQT	08/03/2021	Ký kết và thực hiện HĐTD với ngân hàng BIDV-CN Quang Minh	100%
6.	12/2021/NQ-HĐQT	09/04/2021	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021	100%
7.	13/NQ-HĐQT	17/03/2021	Thông qua Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty LICOGI18.1 về việc Công ty LICOGI18.1 tăng vốn điều lệ, bổ nhiệm lại cán bộ và bán đất dự án Cầu Sến.	100%
8.	14/2021/NQ-HĐQT	09/04/2021	Thông qua Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty thành viên LICOGI18.5 về việc Công ty LICOGI18.5 tăng vốn điều lệ	100%
9.	20/2021/NQ-HĐQT	16/04/2021	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác	100%
10.	22/2021/NQ-HĐQT	23/04/2021	Thông qua Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty thành viên LICOGI18.5 về việc thông qua hạn mức tín dụng của công ty LICOGI18.5	100%
11.	25/2021/NQ-HĐQT	06/05/2021	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026	100%
12.	26/2021/QĐ-HĐQT	06/05/2021	Bổ nhiệm chức vụ cán bộ đối với bà Nguyễn Thị Kim Xinh giữ chức vụ Phó	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Tổng giám đốc Công ty	
13.	27/2021/NQ-HĐQT	07/05/2021	Phân công nhiệm vụ trong HĐQT	100%
14.	28/2021/NQ-HĐQT	07/05/2021	Thông qua Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty LICOGI18.1 về việc Công ty LICOGI18.1 tổ chức ĐHCĐTN năm 2021	100%
15.	30/2021/QĐ-HĐQT	10/05/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về QTCT	100%
16.	31/2021/QĐ-HĐQT	10/05/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty	100%
17.	32/2021/QĐ-HĐQT	10/05/2021	Ban hành Quy chế quản lý và hoạt động của Công ty	100%
18.	34/2021/NQ-HĐQT	21/05/2021	Phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC riêng và hợp nhất năm 2021	100%
19.	35/2021/NQ-HĐQT	21/05/2021	Thông qua Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty LICOGI18.3 về việc Công ty LICOGI18.3 chuyển đổi Công ty TNHH MTV TM&XD 18 thành Công ty cổ phần	100%
20.	36/2021/NQ-HĐQT	26/05/2021	Mua cổ phần tăng vốn của Công ty thành viên LICOGI18.5 để duy trì tỷ lệ sở hữu 51%	100%
21.	38/2021/QĐ-HĐQT	28/05/2021	Phê duyệt tiền lương đối với cán bộ thuộc chức danh do HĐQT bổ nhiệm	100%
22.	40/2021/NQ-HĐQT	16/06/2021	Thông qua Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty LICOGI18.3 về việc Công ty LICOGI18.3 bổ nhiệm lại chức vụ cán bộ, đầu tư TSCĐ và thành lập thêm phòng Kết cấu thép	100%
23.	44/2021/NQ-HĐQT	10/09/2021	Phê duyệt việc thanh lý TSCĐ	100%
24.	47/2021/NQ-HĐQT	13/09/2021	NQ phiên họp thường kỳ	100%
25.	51/2021/QĐ-HĐQT	16/09/2021	Bổ nhiệm chức vụ cán bộ	100%
26.	54/2021/NQ-HĐQT	20/9/2021	Phê duyệt giá thanh lý TSCĐ	100%
27.	58/2021/NQ-HĐQT	27/09/2021	Góp vốn thành lập công ty cổ phần	100%
28.	59/2021/QĐ-HĐQT	30/09/2021	Về việc nghỉ chế độ hưu trí của thành viên Ban Tổng giám đốc	100%
29.	61/2021/NQ-HĐQT	08/10/2021	Thông qua Báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty LICOGI 18.1 v/v bổ nhiệm lại chức vụ cán bộ	
30.	63/2021/NQ-HĐQT	20/10/2021	Thành lập Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.8 (LICOGI 18.8)	100%
31.	64/2021/QĐ-HĐQT	20/10/2021	Bổ nhiệm người đại diện theo ủy quyền quản lý vốn tại Công ty LICOGI 18.8	100%
32.	65/2021/QĐ-HĐQT	20/10/2021	QĐ số lượng, nhiệm kỳ và nhân sự HĐQT của Công ty LICOGI 18.8	100%
33.	66/2021/QĐ-HĐQT	20/10/2021	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT thành viên Công ty LICOGI 18.8	100%
34.	67/2021/QĐ-HĐQT	20/10/2021	Bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật của Công ty LICOGI 18.8	100%
35.	69/2021/NQ-HĐQT	22/10/2021	Phê duyệt đầu tư TSCĐ	100%
36.	71/2021/NQ-HĐQT	18/11/2021	Thông qua việc giải chấp một phần tài sản thế chấp	100%
37.	73/2021/NQ-HĐQT	26/11/2021	Thông qua BC xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện QLV của Công ty tại Công ty LICOGI 18.3	100%
38.	75/2021/NQ-HĐQT	06/12/2021	Thông qua phương án vay vốn năm 2021-2022 tại ngân hàng BIDV để bổ sung nguồn vốn lưu động và đầu tư mua sắm TSCĐ	100%
39.	78/2021/QĐ-HĐQT	24/12/2021	Về việc thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Đào Đức Tài	100%
40.	79/2021/NQ-HĐQT	24/12/2021	Thông qua BC xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện QLV của Công ty tại Công ty LICOGI 18.1	100%
41.	80/2021/QĐ-HĐQT	27/12/2021	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty với ông Phùng Văn Thanh	100%
42.	81/2021/QĐ-HĐQT	27/12/2021	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty với ông Ngô Văn Nam	100%

III. BAN KIỂM SOÁT (Năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lưu Bá Thái	Trưởng ban kiểm soát	28/04/2021	Cử nhân TCKT
2	Bà Nguyễn Ngọc Lan	Thành viên BKS	28/04/2021	Thạc sỹ kinh tế
3	Ông Bùi Công Phách	Thành viên BKS	28/04/2021	Trung cấp kế toán
4	Bà Thân Thị Len	Thành viên BKS	28/04/2021	Trung cấp kế toán

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Bá Thái	02	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Ngọc Lan	02	100%	100%	
3	Ông Bùi Công Phách	02	100%	100%	
4	Bà Thân Thị Len	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát HĐQT và Ban Giám đốc điều hành trong thực hiện nhiệm vụ kinh doanh hàng tháng, quý và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành trong việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế quản lý công ty.
- Giám sát nội dung và thẩm quyền quyết định của HĐQT tại các Quyết định/Nghị quyết ban hành. Giám sát công tác tổ chức thực hiện các Quyết định/Nghị quyết của Ban Giám đốc điều hành.
- Giám sát các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa công ty với “người có liên quan”.
- Giám sát tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tiến độ thực hiện dự án đầu tư.
- Giám sát công tác công bố thông tin mọi hoạt động của Công ty theo quy định. Giám sát việc tuân thủ quy định về công bố thông tin, báo cáo giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan của họ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát được HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty bố trí phòng làm việc riêng với đầy đủ phương tiện làm việc.
- HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các phòng ban công ty tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thường xuyên; cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu phản ánh công tác điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Ban kiểm soát tham gia cùng Ban Giám đốc điều hành và phòng ban sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý công ty khi pháp luật quy định có sự thay đổi.
- Ban kiểm soát thường xuyên tư vấn, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn với cán bộ công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên BDH	Ngày không còn là TV.BDH
1.	Ông Bùi Thanh Tuyên		Thạc sỹ -KSXD cầu đường	31/08/2019	
2.	Ông Nguyễn Xuân Hưng		KSXD cầu hầm	31/08/2019	
3.	Ông Nguyễn Ngọc Chung		KSXD cầu hầm	31/08/2019	
4.	Ông Dương Quốc Khánh		KSXD cầu đường	31/08/2019	
5.	Ông Hà Hồng Quang		KSXD cầu đường	31/08/2019	
6.	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa		Cử nhân kinh tế	31/08/2019	
7.	Bà Nguyễn Thị Kim Xinh		Cử nhân kinh tế	06/05/2021	
8.	Ông Đặng Long Diệp		KSXD- Cử nhân QTKD	16/09/2021	
9.	Ông Ngô Văn Nam		KS kinh tế xây dựng	01/01/2022	
10.	Ông Phùng Văn Thanh		KS kinh tế xây dựng	01/01/2022	
11.	Ông Nguyễn Long Điền		Kỹ sư xây dựng	06/04/2007	30/09/2021
12.	Ông Đào Đức Tài		Thạc sỹ Kinh tế	01/07/2016	24/12/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Đỗ Thị Nhung	14/10/1986	Cử nhân kinh tế	31/08/2019

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2021):

- Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY (Năm 2021)

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1		Không	5700668909	P.Hồng Hà, Hạ Long, Quảng ninh	2007			Công ty con
2.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3		Không	0900273641	P.Bản Yên Nhân, TX. Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	2007			Công ty con
3.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5		Không	0102326843	P.Xuân Tảo, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	2007			Công ty con
4.	Công ty TNHH MTV đầu tư và XD số 18.6		Không	0109102507	Quang Minh. Mê Linh, Hà Nội	2020			Công ty con
5.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7		Không	0800447189	Thanh Bình, Tp.Hải Dương, Hải Dương	2009			Công ty liên kết
6.	Công ty TNHH MTV đầu tư và XD số 18.8		Không	0109788124	Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà nội	2021			Công ty con
7.	Ông Nguyễn Xuân Hưng		Chủ tịch HĐQT-PTGD			31/8/2019			Người nội bộ
8.	Ông Bùi Thanh Tuyên		TV HĐQT - TGD			11/4/2018			Người nội bộ
9.	Ông Đặng Văn Giang		TV HĐQT			25/3/2011			Người nội bộ
10.	Ông Trịnh Việt Dũng		TV HĐQT			24/3/2016			Người nội bộ
11.	Ông Nguyễn Ngọc Chung		TV HĐQT-PTGD			31/8/2019			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
12.	Ông Lưu Bá Thái		Trưởng BKS			29/9/2019			Người nội bộ
13.	Ông Bùi Công Phách		TVBKS			28/4/2021			Người nội bộ
14.	Bà Nguyễn Ngọc Lan		TVBKS			11/4/2018			Người nội bộ
15.	Thân Thị Len		TVBKS			24/3/2016			Người nội bộ
16.	Bà Nguyễn Thị Kim Xinh		Phó TGD			6/5/2021			Người nội bộ/NCLQ
17.	Ông Dương Quốc Khánh		Phó TGD			31/8/2019			Người nội bộ
18.	Ông Hà Hồng Quang		Phó TGD			31/8/2019			Người nội bộ
19.	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa		Phó TGD			31/8/2019			Người nội bộ
20.	Ông Đặng Long Diệp		Phó TGD			16/09/2021			Người nội bộ
21.	Ông Ngô Văn Nam		Phó TGD			01/01/2022			Người nội bộ
22.	Ông Phùng Văn Thanh		Phó TGD			01/01/2022			Người nội bộ
23.	Bà Đỗ Thị Nhung		KTT - UQCBTT			31/8/2019			Người nội bộ
24.	Ông Nguyễn Long Điền		Phó TGD			06/4/2007	30/09/2021		Người nội bộ
25.	Ông Đào Đức Tài		Phó TGD			01/07/2016	24/12/2021		Người nội bộ

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)
1	Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID)	Ông Trịnh Việt Dũng - TVHĐQT Công ty là Chủ tịch HĐQT Công ty VPID	2500222004 thay đổi lần thứ 22, ngày 2/7/2021	Khu CN Khai Quang, phường Khai Quang, Tp. Vĩnh yên, Vĩnh Phúc	12/2019	NQ số: 88/NQ-HĐQT ngày 11/12/2019

- 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (Năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Hưng		Chủ tịch HĐQT - Phó TGD			500.100	1,31%	
1.1	Nguyễn Mai Chi		Không			0	0%	Con
1.2	Nguyễn Xuân Long		Không			0	0%	Con
1.3	Nguyễn Xuân Nhật Minh		Không			0	0%	Con
2	Bùi Thanh Tuyên		TV.HĐQT - Tổng giám đốc Công ty			19.300.390	50,64%	
2.1	Nguyễn Thị Kim Xinh		P.TGD			361.598	0,95%	Vợ
2.2	Bùi Thanh Thái		Không			0	0%	Con trai
2.3	Bùi Phương Hà		Không			0	0%	Con gái
2.4	Nguyễn Quang Khuê		Không			500	0,00%	Bố vợ
2.5	Bùi Thị Chuyển		Không			30.000	0,08%	Mẹ vợ
2.6	Bùi Văn Tiến		Không			169.640	0,45%	Em trai
3	Đặng Văn Giang		Thành viên HĐQT			1.305.180	3,42%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Đỗ Thị Hoan		Không			16.150	0,04%	Vợ
3.2	Đặng Mạnh Cường		Không			0	0%	Con trai
3.3	Đặng Thị Quỳnh Trang		Nhân viên			0	0%	Con gái
3.4	Đặng Thị Lan Hương		Không			0	0%	Con gái
4	Trịnh Việt Dũng		Thành viên HĐQT			296.000	0,78	
4.1	Tạ Phạm Bích Thủy		Không			0	0%	Vợ
4.2	Trịnh Việt Hà		Không			0	0%	Con trai
4.3	Trịnh Quỳnh Mai		Không			0	0%	Con gái
4.4	Trịnh Việt Cường		Không			0	0%	Em trai
4.5	Trịnh Bích Ngọc		Không			0	0%	Em gái
5	Nguyễn Ngọc Chung		Thành viên HĐQT - Phó TGD			30.000	0,08	
5.1	Lê Thị Mai		Không			0	0%	Vợ
5.2	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Không			0	0%	Con
5.3	Nguyễn Ngọc Minh Khuê		Không			0	0%	Con
5.4	Nguyễn Lê Minh Khang		Không			0	0%	Con
6	Lưu Bá Thái		Trưởng BKS			53.310	0,14%	
6.1	Vũ Thị Tuyết		Không			4.500	0,01%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Lưu Bá Dũng		Không			0	0%	Con trai
6.3	Lưu Hoàng Nam		Không			0	0%	Con trai
7	Nguyễn Ngọc Lan		Thành viên BKS			0	0%	
7.1	Vũ Anh Tuấn		Không			0	0%	Chồng
8	Bùi Công Phách		Thành viên BKS			26.750	0,06%	
8.1	Ngô Thị Hiền		Không			0	0%	Vợ
8.2	Bùi Công Đạt		Không			0	0%	Con trai
8.3	Bùi Thị Lan		Không			0	0%	Con gái
8.4	Bùi Thị Phương		Không			0	0%	Con gái
9	Thân Thị Len		Thành viên BKS			0	0%	
9.1	Đào Xuân Khánh		Không			0	0%	Chồng
9.2	Đào Ngọc Long		Không			0	0%	Con trai
9.3	Đào Anh Tuấn		Không			0	0%	Con trai
10	Nguyễn Long Điền		Phó Tổng giám đốc			100.000	0,28%	Miễn nhiệm từ 30/9/2021

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Nguyễn T.Ánh Tuyết		Không			0	0%	Vợ
10.2	Nguyễn Tuyết Ngân		Không			0	0%	Con gái
10.3	Nguyễn Tuyết Hương		Không			0	0%	Con gái
11	Đào Đức Tài		Phó Tổng giám đốc			84.000	0,22%	Miễn nhiệm từ 24/12/2021
11.1	Đào Văn Nội		Không			16.700	0,04%	Bố đẻ
11.2	Nguyễn Thị Phương Liên		Không			0	0%	Vợ
11.3	Đào Đức Nguyên		Không			0	0%	Con trai
11.3	Đào Ngọc Hân		Không			0	0%	Con gái
12	Dương Quốc Khánh		Phó Tổng giám đốc			44.000	0,11%	
12.1	Trịnh Thị Hằng		Không			0	0%	Vợ
12.2	Dương Khánh Chi		Không			0	0%	Con
12.3	Dương Hùng Anh		Không			0	0%	Con
13	Hà Hồng Quang		Phó Tổng giám đốc			82.700	0,21%	
13.1	Nguyễn Thị Liên		Không			0	0%	Vợ
13.2	Hà Liên Trang		Không			0	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
13.3	Hà Quang Trường		Không			0	0%	Con
13.4	Hà Gia Bảo		Không			0	0%	Con
14	Nguyễn Hữu Nghĩa		Phó Tổng giám đốc			0	0%	
14.1	Đỗ Thị Hồng Minh		Không			0	0%	Vợ
14.2	Nguyễn Ngọc Khánh Ly		Không			0	0%	Con
14.3	Nguyễn Hữu Tú		Không			0	0%	Con
15	Đặng Long Diệp		Phó Tổng giám đốc			9.725	0,02	
15.1	Nguyễn Thị Quảng Trang		Không			0	0%	Vợ
15.2	Đặng Tuấn Phong		Không			0	0%	Con trai
15.3	Đặng Long Nguyễn		Không			0	0%	Con trai
15.4	Đặng Long Chiêu		Không			0	0%	Bố đẻ
15.5	Lê Thị Linh		Không			0	0%	Mẹ đẻ
16	Ngô Văn Nam		Phó Tổng giám đốc			505.000	1,32%	
16.1	Nghiêm Thị Phương		Không			0	0%	Vợ
16.2	Ngô Trường Giang		Không			0	0%	Con
16.3	Ngô Ngọc Hà		Không			0	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
16.4	Ngô Nam Việt		Không			0	0%	Con
16.5	Ngô Đắc Trinh		Không			0	0%	Bố đẻ
16.6	Hoàng Thị Tâm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
16.7	Nghiêm Đình Chương		Không			0	0%	Bố vợ
16.8	Mai Thị Lan		Không			0	0%	Mẹ vợ
17	Phùng Văn Thanh		Phó Tổng giám đốc			0	0%	
17.1	Nguyễn Thị Hương		Không			0	0%	Vợ
17.2	Phùng Nguyễn Ngọc Long		Không			0	0%	Con đẻ
17.3	Phùng Phương Thảo		Không			0	0%	Con
18	Đỗ Thị Nhung		KTT - UQCBTT			400.000	1,05	
18.1	Bùi Mai Chi					0	0%	Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1.	Nguyễn Thị Kim Xinh	Phó Tổng giám đốc - Vợ ông Bùi Thanh Tuyên - TVHĐQT, TGD	288.708	0,76	361.598	0,95	Tăng do nhu cầu cá nhân
2.	Trịnh Việt Dũng	TV.HĐQT	1.000.000	2,62%	296.000	0,78	Giảm do nhu cầu cá nhân
3.	Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	LQ đến ông Trịnh Việt Dũng - TVHĐQT	4.441.390	11,65%	3.572.990	9,37%	Giảm do nhu cầu của Công ty
4.	Đặng Văn Giang	TV.HĐQT	1.655.180	4,34%	1.305.180	3,42%	Giảm do nhu cầu cá nhân
5.	Đỗ Thị Hoan	Vợ ông Đặng Văn Giang - TVHĐQT	303.750	0,79%	16.150	0,04%	Giảm do nhu cầu cá nhân
6.	Đào Đức Tài	Nguyên PTGD	150.000	0,39%	84.000	0,22	Giảm do nhu cầu cá nhân
7.	Đào Văn Nội	Bố đẻ ông Đào Đức Tài - PTGD	42.500	0,11%	16.700	0,04%	Giảm do nhu cầu cá nhân
8.	Nguyễn Xuân Hưng	CT. HĐQT, Phó tổng giám đốc	545.000	1,43%	500.100	1,31%	Giảm do nhu cầu cá nhân
9.	Dương Quốc Khánh	Phó tổng giám đốc	47.000	0,12%	44.000	0,11%	Giảm do nhu cầu cá nhân
10.	Hà Hồng Quang	Phó tổng giám đốc	130.000	0,34%	82.700	0,21%	Giảm do nhu cầu cá nhân
11.	Nguyễn Quang Khuê	Bố vợ ông Bùi Thanh Tuyên - TVHĐQT, TGD	24.000	0,06%	500	0.001	Giảm do nhu cầu cá nhân
12.	Bùi Văn Tiến	Em ông Bùi Thanh Tuyên - TVHĐQT, TGD	193.400	0,51%	169.640	0,45%	Giảm do nhu cầu cá nhân

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.



NGUYỄN XUÂN HƯNG